

Số: ~~167~~ /KH-MNNL

Gò Vấp, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giáo dục Sức khỏe - An toàn trường học Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số / KH-MNNL của Trường Mầm non Ngọc Lan về An toàn trường học năm học 2023-2024;

Ban chỉ đạo Y tế trường học triển khai kế hoạch Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học năm học 2023-2024.

I. MỤC TIÊU

Xác định công tác Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học là nhiệm vụ quan trọng của nhà trường. Tổ chức tốt hoạt động Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng và tài sản cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ trong thời gian công tác, giáo dục và nuôi dưỡng tại trường.

Chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức thực hiện, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra phát hiện và có biện pháp điều chỉnh kịp thời để từng bộ phận đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích.

II. NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức, xây dựng kế hoạch:

1.1. Thành lập Ban chỉ đạo công tác giáo dục sức khỏe, an toàn trường học cấp trường:

- P. Hiệu trưởng phụ trách chung làm trưởng ban;
- Trưởng trạm y tế phường 16 làm phó ban;
- Cán bộ phụ trách y tế là thường trực;
- Ủy viên là các thành viên gồm có: Phó hiệu trưởng, 04 khối trưởng và 01 tổ trưởng, Đại diện hội CMTE: 01.

1.2. Ban chỉ đạo công tác giáo dục sức khỏe, an toàn trường học căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động và đề ra biện pháp cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ: không xảy ra ngộ độc thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, hạn chế tai nạn nghiêm trọng, phòng ngừa các bệnh học đường và bảo vệ sức khỏe cho trẻ; cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban Giám hiệu phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo.

- Xây dựng và trang bị phòng y tế đúng theo qui định; trang bị tủ thuốc y tế trường học đủ theo qui định để phục vụ tốt việc sơ cấp cứu ban đầu tại đơn vị.
- Thiết lập hồ sơ y tế học đường chặt chẽ để tiện theo dõi và quản lý. Thực hiện báo cáo y tế học đường đầy đủ và chính xác theo quy định.
- Thực hiện góc truyền thông giáo dục sức khỏe, thực hiện các chủ đề truyền thông giáo dục sức khỏe đến phụ huynh và trẻ.

2. Tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ:

2.1 Đối với nhà trường:

- Thành lập đội truyền thông 4 T trong đơn vị: Thông tin, thông báo, thư tín, thư giãn.
- Ban chỉ đạo tuyên truyền trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về những vấn đề sau:
 - + Nhận thức đầy đủ về trường học an toàn là trường học mà các nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ được phòng, chống và giảm thiểu tối đa hoặc loại bỏ. Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ của trường được chơi, học và sinh hoạt trong một môi trường an toàn.
 - + Giáo viên cần lưu ý những vấn đề phòng chống tai nạn gây chấn thương ở trẻ trong quá trình tổ chức các hoạt động, phòng chống thất lạc, phòng chống bị đuối nước và hóc sặc thức ăn hoặc dị vật.
 - Hình thành ý thức trách nhiệm trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và trẻ về việc cùng tham gia công tác giáo dục sức khỏe và an toàn trường học.
 - Công tác tuyên truyền phải thực hiện thường xuyên trong năm học và được xác định rõ mục đích: **tuyên truyền để phòng chống và ngăn ngừa.**
 - Thực hiện bản cam kết an toàn trường học với các bộ phận ngay từ đầu năm học: Giáo viên, NVPV, bảo vệ, cấp dưỡng, y tế.

2.2. Đối với trẻ và phụ huynh:

- Bằng nhiều hình thức, nhà trường giáo dục cho trẻ hiểu sức khỏe quan trọng như thế nào đối với bản thân. Thông qua việc tổ chức hoạt động rèn luyện thể lực, trò chơi vận động... .
- Tổ chức tuyên truyền đến tất cả các bậc phụ huynh để cùng nhà trường làm tốt công tác giáo dục sức khỏe và an toàn trường học, góp phần bảo vệ con em bằng những việc làm sau: quan tâm chăm sóc sức khỏe của trẻ từ chế độ dinh dưỡng hợp lý, vận động phù hợp, không tham gia rượt đuổi khi lên xuống cầu thang, trong sân trường, xô đẩy bạn; không cho trẻ đeo nữ trang hay vật sắc nhọn khi đi học, ...

3 Công tác y tế trường học:

3.1 Công tác chăm sóc và giáo dục sức khỏe:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh tham gia BHTN cho trẻ và BHYT cho CB-GV-NV đạt tỉ lệ 100%, nhằm giúp cho việc phòng ngừa và điều trị bệnh tật hiệu quả.

y tế

- Nhà trường hợp đồng với các đơn vị y tế khám sức khỏe cho trẻ, chú trọng chất lượng khám và báo cáo kết quả đến phụ huynh, theo dõi và quản lý tình trạng bệnh tật của trẻ.

- Nâng cao chất lượng khám sức khỏe cho trẻ với tỷ lệ 100%

- Đối với giáo viên, nhân viên phục vụ công tác bán trú khám sức khỏe thể xanh; khám tổng quát theo quy định dành cho các đối tượng khác là nhân viên, bộ phận văn phòng không trực tiếp với trẻ.

3.2 Công tác vệ sinh môi trường:

3.2.1. Vệ sinh phòng học:

- Tiếp tục thực hiện theo quy chuẩn ban hành về Vệ sinh phòng học năm 2000 của Bộ Y tế: Lớp học phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát; thùng rác có nắp đậy, bàn ghế phù hợp với trẻ; phải đủ ánh sáng tự nhiên và nhân tạo cho lớp học.

3.2.2 Vệ sinh môi trường:

- Phấn đấu xây dựng nhà trường đạt yêu cầu về “Văn minh, an toàn và xanh sạch đẹp” lớp học an toàn, môi trường xung quanh an toàn, có lối sống đạo đức tốt, nề nếp sinh hoạt văn minh, lịch sự... , có kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích của nhà trường; có cây cao, tạo bóng mát tốt, được chặt tỉa cành, gia cố giá đỡ gốc cây trước mùa mưa bão (cuối tháng 6/2023);

- Duy trì nề nếp và tăng cường việc đưa giáo dục môi trường vào trong nhà trường.

- Tăng cường trồng cây xanh trong nhà trường, giữ gìn trường, lớp sạch đẹp, vệ sinh, an toàn.

- Thực hiện tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá, chú trọng xây dựng mô hình “Trường học không thuốc lá”.

- Lòng ghép cuộc vận động của thành phố “ Không xả rác ra kênh rạch”; “ Không sử dụng túi nilon và sản phẩm nhựa dùng 1 lần”. Tuyên truyền trong các buổi họp PHHS đầu năm và bản tin tuyên truyền.

3.2.3 Nâng cao chất lượng nhà vệ sinh trường học:

- Nhà trường thực hiện xây dựng nhà vệ sinh phải là “ nơi sạch và đẹp của trường”, không có nhà vệ sinh không đạt yêu cầu. Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn nhà vệ sinh luôn sạch đẹp; Không có mùi hôi, đủ nước sử dụng, được quét dọn thường xuyên, đảm bảo khô ráo, thoáng mát; trang bị đầy đủ các vật dụng vệ sinh cho trẻ.

3.3 Vệ sinh an toàn thực phẩm - Nước:

- Bếp ăn bán trú: Thực hiện nghiêm túc các quy định về VSATTP, quan tâm đến nguồn cung cấp thực phẩm (ký hợp đồng với các đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân đạt chuẩn Vietrap, Iso: Phú Hưng, Lê Thành, vissan, Ánh Hồng, Sữa Netsua). Tăng cường giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thức ăn trong trường học.

- Nhân viên cấp dưỡng, nhân viên phục vụ, giáo viên được bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định (thẻ xanh) 1 lần/năm, nghiêm túc chấp hành qui định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Lưu nghiệm thực phẩm đúng theo qui định theo qui trình kiểm thực 3 bước vật dụng lưu mẫu được sử dụng bằng Inox. Niêm phong mẫu lưu chặt chẽ, an toàn có đầy đủ các bộ phận lưu mẫu ký xác nhận.

- Nước uống cho trẻ: Hợp đồng với công ty nước khoáng có uy tín(sapuwa), để đảm bảo phòng chống lây nhiễm, nhà trường trang bị cho trẻ dùng ly riêng uống nước, rửa ly sau khi sử dụng và cuối ngày cho vào tủ sấy. Thực hiện xét nghiệm nước sinh hoạt theo qui định.

- Tổ chức tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và tuần lễ nước sạch, vệ sinh môi trường định kỳ năm, tháng tuần theo đúng qui định.

3.4 Chương trình phòng chống dịch bệnh.

- Chú trọng vệ sinh, khử trùng lớp học, có quy định cụ thể chế độ vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng; đặc biệt là công tác vệ sinh khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc trong tình hình dịch bệnh hiện nay.

- Tẩy giun định kỳ cho trẻ 2 lần/năm

- Trang bị hệ thống bồn rửa, vòi rửa tay, xà bông rửa tay, bố trí nơi thích hợp cho trẻ dễ sử dụng, đảm bảo đủ nước sạch cho trẻ sử dụng vào các giờ cao điểm;

Phối hợp với trạm y tế phường 16 thực hiện tuyên truyền qua phát thanh và tranh ảnh.

- Nhà trường phân đầu phối hợp y tế dự phòng không để dịch bệnh xảy ra trong trường học, không có ổ vật trung gian trong trường học (lăng quăng, muỗi, bọ chét, chuột...)

- Thông tin kịp thời đến các cơ quan chức năng để được hướng dẫn các biện pháp xử lý, ngăn ngừa đối với các bệnh dịch theo mùa tại đơn vị (nếu có); thực hiện báo cáo ngay về tình hình trẻ nghỉ bệnh về trạm y tế phường 16. Tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về cách chăm sóc và phòng ngừa trẻ bệnh nhằm giúp trẻ mau lành bệnh và phòng chống lây lan bệnh cho trẻ khác.

- Thực hiện phun thuốc diệt côn trùng vật chủ gây bệnh 1th/ lần (Phụ huynh Như Ý hỗ trợ)

3.5 Nha học đường:

- Thực hiện các bảng biểu, tranh ảnh tuyên truyền cho trẻ về cách chăm sóc và giữ gìn vệ sinh răng miệng, hạn chế sử dụng những thức ăn có hại cho răng; hướng dẫn cho trẻ biết cách chải răng, đảm bảo 100% trẻ được trang bị bàn chải đúng qui cách và chải răng ngay sau khi ăn. Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch thay ngay các bàn chải bị hư. Phối hợp với giáo viên các lớp tổ chức thực hành thao tác chải răng cho trẻ trong một số hoạt động chung của lớp.

- Tổ chức tuyên truyền những kiến thức cơ bản về cách chăm sóc răng miệng cho đối tượng là phụ huynh trẻ để có sự phối hợp tốt trong giáo dục vệ sinh răng miệng cho trẻ có hiệu quả nhằm giảm tỉ lệ sâu răng, nha chu ở học đường.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ đi điều trị răng sau các đợt khám sức khỏe tại trường, phụ huynh báo lại kết quả điều trị cho y tế.

3.6 Chương trình dinh dưỡng:

- Thực hiện quản lý khẩu phần ăn và tình trạng dinh dưỡng của trẻ có hiệu quả qua phần mềm dinh dưỡng.

- Theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ dựa vào kết quả khám sức khỏe đầu năm và qua biểu đồ tăng trưởng (Sổ sức khỏe):

+ Trẻ suy dinh dưỡng: Các thể nhẹ cân; thấp còi; mỡ.

+ Trẻ thừa cân béo phì

- Có chế độ ăn uống và luyện tập cho trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân-béo phì phù hợp.

- Bữa ăn trưa của trẻ: đảm bảo tốt về khẩu phần dinh dưỡng, đa dạng các nguồn thực phẩm trong bữa ăn của trẻ.

3.7 Chương trình HIV/AIDS:

- Tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức cho cán bộ, giáo viên, cán bộ y tế, nhân viên nhà trường về nội dung phòng chống HIV/AIDS.

- Thực hiện tốt các giải pháp phòng chống HIV/AIDS, kết hợp công tác tuyên truyền giáo dục phòng chống AIDS và phòng chống tệ nạn xã hội một cách đa dạng thiết thực và có hiệu quả cao.

3.8 Công tác truyền thông:

Chú trọng đến công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho trẻ, có kế hoạch tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị dưới nhiều hình thức: Bảng tin y tế, phát loa phóng thanh, tài liệu sách vở y học...Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, Công đoàn, Đoàn thanh niên để công tác tuyên truyền nâng cao hiệu quả.

- Thực hiện truyền thông các chương trình sức khỏe:

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền đồng bộ ở tất cả các nội dung của công tác y tế trường học. Trong đó có 7 nội dung bắt buộc: (1) phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; (2) phòng chống ngộ độc thực phẩm; (3) phòng chống tai nạn thương tích; (4) dinh dưỡng và hoạt động thể lực; (5) phòng chống bệnh tật học đường; (6) chăm sóc răng miệng; (7) chăm sóc mắt cho học sinh.

4. Công tác giáo dục thể chất:

4.1. Thực hiện chương trình:

- Nghiêm túc thực hiện chương trình theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo như: dạy đúng, đủ số lượng hoạt động theo qui định. Tăng cường lượng vận động cần thiết cho trẻ trong từng hoạt động học.

- Đảm bảo đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, sân bãi, thiết bị, đồ dùng dạy học. Chú trọng việc tổ chức kiểm tra các thiết bị, phương tiện, sân bãi trước khi giáo viên và trẻ chơi, hoạt động.

- Trong công tác giáo dục thể chất, nhà trường chú trọng đến kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất vận động của trẻ phù hợp với lứa tuổi mầm non. Trẻ được theo dõi đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao. Bảo vệ an toàn và

phòng tránh một số tai nạn thường gặp đây cũng là một trong những tiêu chí đánh giá trẻ.

4.2. Chương trình ngoại khóa:

- Thực hiện tập thể dục đầu giờ, vận động cho trẻ thừa cân béo phì giữa giờ hàng ngày. Vì điều kiện sân bãi nhà trường chật hẹp nên tổ chức luyện tập luân phiên từng khối lớp nhưng vẫn đảm bảo tất cả trẻ trong nhà trường được tham gia luyện tập.

5. An toàn - Vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ:

5.1. Đảm bảo các điều kiện an toàn lao động phục vụ cho dạy và học:

- Thường xuyên kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học của cô và trẻ. Trang bị đầy đủ trang phục bảo hộ lao động cho nhân viên của đơn vị. Có kế hoạch sửa chữa kịp thời nếu phát hiện không đảm bảo nguyên tắc an toàn lao động.

- Thực hiện tốt vệ sinh sân trường, khuôn viên trường học, vệ sinh lớp học... Sắp xếp hợp lý nơi làm việc đảm bảo khoa học, vệ sinh và tạo vẻ mỹ quan trong trường học theo kế hoạch ngày, tuần, tháng, định kỳ và đột xuất.

- Các phòng chức năng như: Phòng âm nhạc, phòng vận động, khu vực bếp có trang bị bảng nội quy theo qui định.

5.2. Đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ trong trường học:

- Nghiêm túc chấp hành các qui định về phòng chống cháy nổ. Xây dựng phương án chữa cháy tại đơn vị. Trang bị đủ những phương tiện phòng cháy chữa cháy theo qui định. Nhà trường bố trí các bình chữa cháy ở những khu vực hợp lý, dễ thấy như: Phòng bảo vệ, trước và sau khu vực nhà bếp, trước phòng y tế... Thường xuyên kiểm tra định kỳ và thay ngay những bình đã hết thời hạn sử dụng. Tổ chức cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập cách sử dụng và biết sử dụng các phương tiện phòng cháy chữa cháy tại đơn vị, thực hành diễn tập PCCC cho đội ngũ và trẻ (tháng 3/2024)

- Bố trí các ổ điện, công tắc, cầu dao cách xa tầm tay trẻ và treo tường bộ phận dây lều. Trong những giờ cao điểm tắt nguồn điện ở những khu vực không hoạt động. Xây dựng ý thức tiết kiệm điện trong cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Kiểm tra vệ sinh thường xuyên khu vực nhà kho, gầm cầu thang không chất chứa những đồ dùng dễ cháy;

- Bố trí bình gaz nơi hợp lý, có tường rào kiên cố ngăn cách, tránh nơi đông người sinh hoạt, đi lại. Thực hiện hợp đồng với nơi cung cấp có tư cách pháp nhân và có kế hoạch kiểm tra thường xuyên thiết bị an toàn không để xảy ra rò rỉ khí đốt. Khi sử dụng đảm bảo đúng qui trình.

5.3. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:

Ngoài việc thực hiện nghiêm túc các qui định về vệ sinh an toàn thực phẩm tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, nhà trường cần thực hiện lập phương án phòng chống ngộ độc để xử trí kịp thời và hiệu quả khi xảy ra sự cố tại đơn vị.

6. Công tác kiểm tra, thông tin báo cáo:

6.1. Ban chỉ đạo Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học tăng cường công tác kiểm tra các bộ phận (*kiểm tra định kì, kiểm tra đột xuất*). Tổ chức rút kinh nghiệm đối với từng bộ phận sau từng đợt kiểm tra để có những chỉ đạo kịp thời.

6.2. Thực hiện báo cáo nhanh, đầy đủ, chính xác các thông tin liên quan về Phòng Giáo dục và Đào tạo các cơ quan chức năng đối với những trường hợp xảy ra tại đơn vị để được chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

Hoạt động Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học được tổ chức thực hiện thường xuyên trong năm học.

* Học Kỳ I

- Xây dựng và triển khai kế hoạch Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học
- Thành lập Ban chỉ đạo Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học.
- Tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh (khi có kế hoạch đi học lại) về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn, thương tích - Giáo viên thiết kế các hoạt động giáo dục răng miệng cho trẻ.
- phối hợp chuyên môn tổ chức cho trẻ thi tìm hiểu về luật an toàn giao thông.

Thực hiện khám sức khỏe trẻ đầu năm học 2022-2024

* Học Kỳ II

- Thực hiện báo cáo sơ kết công tác Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học về Ban chỉ đạo ngành theo lịch công tác.

* Tháng 4, 5

Căn cứ vào các tiêu chí theo qui định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích và thực tế hoạt động của đơn vị, ban chỉ đạo tự đánh giá.

Thực hiện báo cáo tổng kết công tác Giáo dục sức khỏe - An toàn trường học năm 2023-2024 về Ban chỉ đạo ngành.


NGUYỄN THỊ XUÂN PHƯỢNG